

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24/2025/HNGĐ-ST

Ngày 29-9-2025

“V/v Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Thực

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Văn Chương và ông Phạm Thanh Đông

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Đức - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3, tỉnh Quảng Trị mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 43/2025/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2025, về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2025/QĐXXST-HNGĐ, ngày 26/8/2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thùy L; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường B, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Quốc T; nơi cư trú cuối cùng: Tổ dân phố M, phường B, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt nguyên đơn chị Trần Thị Thùy L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Quốc T có quá trình tìm hiểu và đi đến hôn nhân trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, đã đăng ký kết hôn tại UBND phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình (nay là phường B, tỉnh Quảng Trị) vào ngày 17/8/2020. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng sinh sống cùng bố mẹ đẻ của anh T tại tổ dân phố M, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình (nay là phường B, tỉnh Quảng Trị). Đến cuối năm 2021, anh T tự bỏ đi khỏi địa phương không rõ lý do. Từ đó đến nay, anh T không liên hệ cho gia đình và gia đình cũng không liên lạc được với anh T. Sau khi anh T bỏ đi, chị đã về sinh sống tại nhà của bố mẹ đẻ của mình tại tổ dân phố T, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình (nay là phường B, tỉnh Quảng Trị). Tính đến

nay, anh T đã đi khỏi địa phương được 04 năm. Chị L đã nộp đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố anh T mất tích. Ngày 12/6/2025, Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình đã ra Quyết định số 04/2025/QĐST-VDS về việc tuyên bố anh Nguyễn Quốc T mất tích. Kể từ sau khi có quyết định cho đến nay vẫn không có tin tức gì về anh T. Chị L vẫn giữ nguyên yêu cầu đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn đối với anh Nguyễn Quốc T.

Về quan hệ con chung: Theo chị L, giữa vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Chị L trình bày, giữa vợ chồng không có tài sản chung và không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Nguyễn Quốc T, hiện tại không có mặt tại địa phương. Từ sau khi tuyên bố mất tích đến nay, anh T vẫn không có tin tức, địa chỉ làm gì, ở đâu. Toà án thực hiện tổng đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng và đưa vụ án ra xét xử theo luật định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, tỉnh Quảng Trị phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn đã tuân theo pháp luật tố tụng. Nguyên đơn chị Trần Thị Thùy L vắng mặt và đã có đơn đề nghị xét xử, giải quyết vắng mặt. Bị đơn anh Nguyễn Quốc T đã được tổng đạt, triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không rõ lý do. Ngày 12/6/2025, Toà án đã có Quyết định số 04/2025/QĐST-VDS về việc tuyên bố anh Nguyễn Quốc T mất tích, quyết định đã có hiệu lực pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xử, căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm a, b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 68 của Bộ luật Dân sự; Điều 51; khoản 2 Điều 56; Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn chị Trần Thị Thùy L và bị đơn anh Nguyễn Quốc T. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trần Thị Thùy L, xử cho chị Trần Thị Thùy L được ly hôn anh Nguyễn Quốc T; về quan hệ con chung: Không xem xét; về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Không xem xét; về án phí sơ thẩm: Buộc chị Trần Thị Thùy L phải chịu tiền án phí ly hôn để sung vào ngân sách nhà nước, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Trần Thị Thùy L khởi kiện xin ly hôn anh Nguyễn Quốc T. Vì vậy, xác định đây là tranh chấp về ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 3, tỉnh Quảng Trị theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Chị Trần

Thị Thùy L có đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt; anh Nguyễn Quốc T vắng mặt. Căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vụ án vắng mặt chị Trần Thị Thùy L và anh Nguyễn Quốc T.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Thùy L và anh Nguyễn Quốc T có đăng ký kết hôn tại UBND phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình (nay là phường B, tỉnh Quảng Trị) vào ngày 17/8/2020, vì vậy quan hệ hôn nhân là hợp pháp. Anh T sau đó đi khỏi địa phương và đã không liên lạc gì về với gia đình, đã không quan tâm, chăm sóc đến vợ và gia đình, để mặc chị L một mình chăm lo, gánh vác mọi công việc. Gia đình, chị L cũng đã cố gắng liên lạc, tìm kiếm nhưng vẫn không có kết quả. Ngày 12/6/2025, Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình đã ra Quyết định số 04/2025/QĐST-VDS về việc tuyên bố anh Nguyễn Quốc T mất tích, quyết định đã có hiệu lực pháp luật. Từ sau khi tuyên bố mất tích đến nay vẫn không có tin tức, địa chỉ gì của anh T. Chị L thật sự đã không còn tình cảm với anh T nữa và mong muốn xin được ly hôn. Xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa chị Trần Thị Thùy L và anh Nguyễn Quốc T đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị L, xét xử cho chị Trần Thị Thùy L được ly hôn đối với anh Nguyễn Quốc T.

[3] Về quan hệ con chung: Theo chị L, giữa vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Chị L trình bày, giữa vợ chồng không có tài sản chung và không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Xét quan điểm, đề nghị của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Buộc chị Trần Thị Thùy L phải chịu tiền án phí ly hôn để sung vào ngân sách nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 68 của Bộ luật Dân sự; các Điều 51 và 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Thùy L.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Trần Thị Thùy L được ly hôn anh Nguyễn Quốc T.
2. Về quan hệ con chung: Không xem xét.
3. Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Không xem xét.

4. Về án phí sơ thẩm: Buộc chị Trần Thị Thùy L phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn để sung vào ngân sách nhà nước. Số tiền án phí Chị L phải chịu trên được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà chị đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị theo biên lai thu số 0000140, ngày 14/8/2025.

Báo cho nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND khu vực 3;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- UBND phường B;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Võ Ngọc Thực